

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**1  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 226/2021/HSST  
Ngày 16/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bạc Thị Liên

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đăng Hùng  
2. Bà Bạc Thị Kiên

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ

*- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Trần Hồng D - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 228/2021/HSST ngày 15/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2021/QĐXX-HS ngày 04/8/2021 đối với bị cáo.

**1. Họ và tên: Nguyễn Văn D.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1987. Tại Điện Biên

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn D, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1967. Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1969. Vợ: Lương Thị L, sinh năm 1991, bị cáo có 01 con, sinh năm 2013 (con riêng của vợ). Tiền sự: Không; Tiền án có 01 tiền án. Nhân thân: Ngày 27/11/2019 bị TAND huyện Điện B xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về đại phươg. Bản án này chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2021 có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn D đi bộ từ nhà ở thôn D, xã N, huyện Đ đến bản X, xã T, huyện Đ mục đích tìm mua heroine về sử dụng. Khi đến nơi, D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Kinh tự giới thiệu tên D, khoảng 24 tuổi không biết tên và đại chỉ, 01 gói heroine với giá 100.000đ. D cầm gói heroine trên tay trái rồi đi bộ về nhà. Hồi 08 giờ 50 phút cùng ngày, khi D đang đi bộ tại khu vực bản X thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay trái của D 01 gói Heronie được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong là nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 11/6/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn D có khối lượng là 0,13 gam, trích 0,04 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 667/GĐ-PC09 ngày 20/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn D là chất ma túy loại Heroine. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKSĐB ngày 13/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí HSST

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Điện Biên, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Nguyễn Văn D là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 11/6/2021, Nguyễn Văn D đi bộ từ nhà ở thôn D, xã N, huyện Điện Biên đến bản X, xã T, huyện Đ mục đích tìm mua heroine về sử dụng. Tại bản, D đã gặp và mua được 01 gói heroine của một người đàn ông dân tộc Kinh tự giới thiệu tên D không rõ địa chỉ sau đó chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật là 01 gói Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,13 gam kết luận giám định là Heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,13 gam Heroine trên người mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Ngày 27/11/2019 bị TAND huyện Đ xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Bản án này đến nay chưa được xóa án tích. Ngày 11/6/2021 bị cáo phạm tội mới với lỗi cố ý. Lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Cáo trạng của VKSND đã truy tố bị cáo là đúng ng-ời, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự tr-ớc pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh h-ởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà n-ớc về chất ma túy. Bị cáo nhận thức đ-ợc tác hại của ma túy, nhận thức đ-ợc hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017. Đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy năm 2019 nay lại phạm tội mới nên nhân thân của bị cáo xấu. Khi được trở về địa phương không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội, điều này cho thấy bị cáo coi thường pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015. HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên D đã gặp tại bản X theo bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo do không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 0,13 gam Heroine đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136/BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D: 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ( 11/6/2021).

3. Vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1, Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,13 gam heroine đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 15/7/2021).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/8/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh và VKS huyện Đ;
- Công an huyện Điện Biên;
- Bộ phận HNV CAH Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bạc Thị Liên**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Nguyễn Đăng Hùng**

**Bạc Thị Liên**

**Bạc Thị Kiên**